

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2017**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
THƯƠNG MẠI VNN**

Trụ sở: Số 15 ngách 175/5/167 Định Công - Định Công - Hoàng Mai- Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 35148460

Fax(84-4) 35148461

HÀ NỘI THÁNG 4 NĂM 2018

MỤC LỤC

- I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
- II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH
- V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN
- VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN
- VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ
- VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN

1. Giới thiệu chung về doanh nghiệp

◆ Tên Công ty	Công ty cổ phần đầu tư và thương mại VNN
◆ Trụ sở chính	Số 15 ngách 175/5/167 Định Công, Phường Định Công
◆ Điện thoại	04. 35148460
◆ Email	info@vinaic.vn
◆ Website	http://www.vinaic.vn, vietnamnet-ic.com
◆ Mã số thuế	0102210969
◆ Giấy CNĐKKD	0102210969 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/4/2007, thay đổi lần thứ 10 ngày 26/05/2014
◆ Số tài khoản	062704068686686
◆ Nơi mở tài khoản	VIB – Chi nhánh Đại Kim
◆ Vốn điều lệ	57.266.980.000 (Năm mươi bảy tỷ, hai trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng)

Ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại VNN:

- Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Sản xuất đồ điện dân dụng;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác;
- Dịch vụ quản lý bất động sản;
- Dịch vụ quảng cáo bất động sản;
- Dịch vụ môi giới bất động sản;
- Dịch vụ định giá bất động sản;

- Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản;
- Sản xuất các chương trình điện ảnh, sân khấu, ca nhạc, phim quảng cáo (không bao gồm sản xuất phim);
- Thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật, khu đô thị, các đường dây tải điện, trạm biến áp từ 0,4 KV đến 35 KV, các công trình bưu điện bưu chính viễn thông;
- Kinh doanh bất động sản;
- Kinh doanh máy móc, thiết bị trong ngành truyền thông, viễn thông và công nghệ thông tin;
- Đại lý phát hành xuất bản phẩm;
- Dịch vụ truyền thông;
- Dịch vụ đào tạo công nghệ thông tin (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);
- Sản xuất, mua bán tổ chức các chương trình phát thanh, truyền hình biểu diễn nghệ thuật sân khấu (trừ các chương trình Nhà nước cấm);
- Đại lý cung cấp và khai thác các dịch vụ gia tăng giá trị trên mạng viễn thông, Internet Việt Nam;
- Dịch vụ vui chơi giải trí trên truyền hình, các phương tiện thông tin đại chúng (trừ loại hình vui chơi giải trí Nhà nước cấm);
- Dịch vụ lưu trữ và cung cấp thông tin, khai thác dữ liệu, cung cấp dữ liệu, xử lý dữ liệu (trừ thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);
- Dịch vụ nghiên cứu thị trường;
- Dịch vụ quảng cáo, tổ chức sự kiện, hoạt động quan hệ công chúng;
- Sản xuất, sửa chữa và các dịch vụ tư vấn phần cứng máy tính;
- Sản xuất và các dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính;
- Vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách bằng ô tô;
- Kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng ăn uống, giải khát; kinh doanh khu du lịch sinh thái, vui chơi giải trí; lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);
- Sản xuất và kinh doanh nước sạch, nước tinh khiết, đồ uống có ga và không ga, rượu, bia, nước giải khát (không bao gồm kinh doanh quán bar);
- Sản xuất và kinh doanh điện;
- Xây dựng nhà máy thủy điện, nhà máy nước;

- Quản lý và tổ chức thực hiện các dự án xây dựng công trình, gồm: Các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật, đường dây tải điện, trạm biến áp từ 0,4 KV đến 35 KV và các công trình xây dựng khác;
- Tư vấn đầu tư (không bao gồm dịch vụ tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán);
- Lập dự án, thẩm tra dự án, lập hồ sơ mời thầu, thẩm tra hồ sơ mời thầu, tư vấn thầu các bước thuộc dự án đầu tư xây dựng (Không bao gồm xác định giá gói thầu và giá hợp đồng trong xây dựng);
- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cơ sở hạ tầng, cầu, cảng, sân bay, nhà xưởng, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu vui chơi giải trí, văn hóa thể thao, khu du lịch sinh thái;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.

Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại VNN (Gọi tắt là VNN) được thành lập ngày 11/4/2007 có trụ sở chính đặt tại Số 15 ngách 175/5/167 đường Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0102210969 do Sở Kế hoạch & Đầu Tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/4/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 26/5/2014.

Những năm đầu thành lập, VNN tập trung chủ yếu vào hai lĩnh vực chính có tiềm năng là: Đầu tư tài chính và Đầu tư bất động sản. Để thực hiện thành công các mục tiêu trên, VNN không đi sâu vào thi công xây dựng mà chỉ là nhà tổ chức, tìm kiếm nguồn vốn triển khai dự án, thu hút các nhà đầu tư và nhà cung cấp hàng hóa cho thị trường.

Ngoài các lĩnh vực như trên, VNN còn hoạt động bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy móc khác, kho bãi và lưu giữ hàng hóa khác. Đây được coi là lĩnh vực tiềm năng và mang lại doanh thu cũng như lợi nhuận tốt cho VNN trong thời điểm lĩnh vực đầu tư xây dựng gặp nhiều khó khăn. Nhiều hợp đồng chuyển giao máy móc, công nghệ của VNN với các đối tác nước ngoài đã được thực hiện nhằm chuyển giao các công nghệ sản xuất hiện đại và tiên tiến trên thế giới cho các khách hàng tại Việt Nam.

Tại thời điểm thành lập, VNN đăng ký vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 11/4/2007 là 70 tỷ đồng, trong đó số vốn điều lệ thực góp lần lượt như sau :

- Đến ngày 31/12/2007, Vốn điều lệ thực góp của VNN là **37.850.980.000 đồng** (*Theo BCTC kiểm toán năm 2007 của Vietnamnet IC*);

- Trong năm 2008, các cổ đông của VNN góp thêm 23.276.000.000 đồng. Đến ngày 31/12/2008, Vốn điều lệ thực góp của VNN là **61.126.980.000 đồng** (Theo BCTC kiểm toán năm 2008 của Vietnamnet IC);
- Trong năm 2009, các cổ đông của VNN góp thêm 100.000.000 đồng. Đến ngày 31/12/2009, Vốn điều lệ thực góp của VNN là **61.226.980.000 đồng** (Theo BCTC kiểm toán năm 2009 của Vietnamnet IC);
- Trong năm 2010, các cổ đông của VNN góp thêm được 1.300.000.000 đồng. Đến ngày 31/12/2010, Vốn điều lệ thực góp của VNN là **62.526.980.000 đồng**. Đồng thời, Trong năm 2010, VNN mua lại 476.000 CP quỹ (tương đương 4.760.000.000 đồng theo mệnh giá) theo Nghị quyết HĐQT số 14/NQ/HĐQT/VNNIC ngày 10/4/2009. Do vậy, tại ngày 31/12/2010, vốn điều lệ thực góp của Công ty là 57.266.980.000 đồng (Theo BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2010);
- Trong năm 2011, VNN thực hiện mua thêm 50.000 cổ phiếu quỹ theo Nghị quyết HĐQT số 24/NQ/ĐHCE-VNNIC ngày 5/5/2011 và hủy toàn bộ 526.000 CP quỹ (số CPQ mua trong năm 2010 và 2011) đồng thời giảm vốn điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 46/NQ/ĐHCE-VNNIC ngày 09/08/2011. Do đó, vốn điều lệ Công ty tại ngày 31/12/2011 là 57.266.980.000 đồng. Việc giảm vốn điều lệ của Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần 6 ngày 20/6/2011 với số vốn điều lệ là 57.266.980.000 đồng.

Ngày 22/8/2012, VNN đã chính thức trở thành công ty đại chúng.

3.Cơ cấu tổ chức

VNN được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Trụ sở chính của VNN

Địa chỉ: Số 15 ngách 175/5/167 đường Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội,

Điện thoại: (84 - 4) 35148460

Fax: (84 - 4) 35148461

Trụ sở chính VNN là nơi đặt văn phòng làm việc của Tổng giám đốc, các phòng nghiệp vụ của VNN gồm:

- Phòng Dự án
- Phòng Kế toán
- Phòng Tổ chức hành chính

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính năm 2017

a. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty được tính bằng đồng Việt nam, được lập và trình bày phù hợp với các Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt nam.

Tài sản CDHH được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Tỷ lệ khấu hao hàng năm được thực hiện phù hợp với quy định tại Quyết định 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian khấu hao cụ thể như sau :

	Số năm
Thiết bị văn phòng	3-8
Phương tiện vận tải	6-10

Mức lương bình quân năm 2016 của người lao động là 4.5 triệu đồng/ tháng

Mức lương bình quân năm 2017 của người lao động là 4 triệu đồng/ tháng.

b. Khả năng thanh toán

Thanh toán các khoản nợ đến hạn : Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được thực hiện đúng hạn và đầy đủ. Các khoản phải nộp cho nhà nước được thực hiện theo đúng luật định

Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn : Đầu tư chứng khoán ngắn hạn đến 31/12/2017 là : 583 triệu đồng.

Các khoản phải thu ngắn hạn thời điểm 31/12/2017 là 9.7 tỷ đồng. Khả năng thu hồi các khoản phải thu của VNN: Các khoản phải thu của VNN tính đến thời điểm 31/12/2017 bao gồm phần lớn là các khoản trả trước người bán (Ứng trước phí tư vấn, đặt cọc tiền mua bất động sản ...) và phải thu khác (các khoản công nợ phải thu do tạm ứng trước cho khách hàng) nên các khoản phải thu có khả năng thu hồi. Tuy nhiên, thời gian thu hồi không theo kế hoạch nên để đảm bảo an toàn tài chính, VNN đã trích dự phòng đầy đủ các khoản phải thu theo quy định. Các khoản phải thu dài hạn là 5 tỷ đồng. khoản đầu tư tài chính dài hạn là 32 tỷ đồng. Đây là khoản đầu tư góp vốn vào trường Đại học dân lập Đông Đô mang tính chiến lược và định hướng lâu dài của công ty.

Các khoản phải trả tại ngày 31/12/2017 : 5.7 tỷ đồng.

Việc trích lập các quỹ theo điều lệ của công ty và pháp luật hiện hành.

c. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Tổng số cổ phiếu theo từng loại : Tính đến thời điểm 31/12/2017, vốn điều lệ của công ty là 57.266.980.000 VNĐ tương đương với số cổ phiếu đang lưu hành là 5.726.698 cổ phiếu, toàn bộ số lượng cổ phiếu của công ty là cổ phiếu phổ thông.

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 5.726.698 Cổ phiếu.

Cổ tức : Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty được đại hội đồng cổ đông thông qua chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị và đại hội đồng cổ đông quyết định như sau :

- Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

- Cổ đông được chi trả cổ tức tương đương với phần vốn góp. Tỷ lệ cổ tức được đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của hội đồng quản trị với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh các năm tới.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2017, do công ty tiến hành trích lập dự phòng cho khoản đầu tư tại công ty con (Công ty Vietnamnet An Cường) và hoàn tất các thủ tục để giải thể công ty cổ phần Vietnamnet An Cường.

3. Định hướng phát triển năm 2018.

Công ty đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, triển khai các biện pháp tuyển sinh, thành lập các trung tâm đào tạo quốc tế, liên thông , liên kết và đào tạo sau đại học.

Rà soát và triển khai các phương án kinh doanh có hiệu quả, tập trung vào các nguồn lực mang lại doanh thu trong thời gian ngắn hạn.

Tiếp tục sắp xếp, củng cố và nâng cao trình độ chuyên môn đạo đức, tác phong và lễ lối làm việc của đội ngũ CBCNV làm nền tảng cho sự phát triển ổn định vững chắc của công ty, chú tâm và phát huy hoạt động công đoàn tạo điều kiện về tinh thần và vật chất giúp cán bộ nhân viên yên tâm công tác.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.

Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty được xem tại : <http://vietnamnet-ic.com, vinaic.vn>.

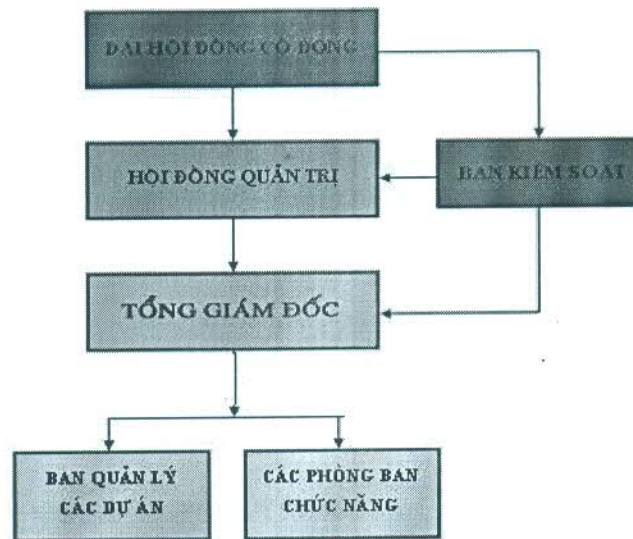
Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 do Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Quốc tế (IFC) thực hiện.

Báo cáo tài chính năm 2017 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2017, phù hợp với các Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ.

1. Cơ cấu bộ máy quản lý của VNN

Mô hình công ty được mô tả trong biểu đồ dưới đây :



Đại hội đồng cổ đông

Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của VNN, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ hoạt động của VNN quy định. Đặc biệt, Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định phương hướng, nhiệm vụ phát triển và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, dài hạn của Công ty, thông qua phương án sử dụng tài sản và phương án đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông cũng là cơ quan bầu, bãi miễn thành viên HĐQT và BKS của Công ty.

Ban kiểm soát

Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động SXKD, báo cáo tài chính của VNN. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý VNN, có toàn quyền nhân danh Công ty, để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty phù hợp với Pháp luật Việt Nam, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có thẩm quyền quyết định chiến lược phát triển của Công ty. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người

quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của VNN và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

Tổng Giám đốc là người điều hành và có quyền quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của VNN và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Khối phòng ban trực thuộc công ty

Phòng hành chính nhân sự: Quản trị các nguồn lực chủ yếu của Công ty bao gồm cơ sở vật chất và hạ tầng và quản trị các vấn đề liên quan đến nguồn nhân lực. Ngoài ra, phòng Hành chính nhân sự còn quản lý một số hoạt động hỗ trợ rất quan trọng khác như: Văn thư, thông tin liên lạc...

Phòng tài chính kế toán: Ban tài chính kế toán thực hiện hai chức năng chính đó là:

- *Chức năng kế toán:* Tổ chức, quản lý hệ thống kế toán có trách nhiệm ghi nhận và phản ánh thực trạng của VNN thông qua các báo cáo kế toán phục vụ cho Nhà đầu tư, ngân hàng, cơ quan thuế và cho các nhà quản lý nắm được theo các nguyên tắc và chuẩn mực kế toán, đồng thời tuân thủ pháp luật và các quy định của Nhà nước. Ngoài ra, hệ thống kế toán có chức năng đo lường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các khối chức năng trong Công ty nhằm kịp thời phản ánh cho các nhà quản lý.
- *Chức năng tài chính:* Chịu trách nhiệm làm tăng trưởng nguồn lực tài chính đồng thời quản trị và phân bổ các nguồn lực này cho các hoạt động chức năng. Lập phương án đầu tư và quản trị các danh mục đầu tư. Chịu trách nhiệm về hiệu quả dòng tiền thu được từ hoạt động của Công ty.

Phòng dự án: Tổ chức triển khai các dự án. Chịu trách nhiệm trong việc tham mưu cho Ban giám đốc về các ý tưởng đầu tư dự án.

2. Chính sách đối với người lao động

a. Chính sách phát triển nguồn nhân lực

Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm hướng tới mục tiêu trang bị cho nhân viên những kiến thức, kỹ năng tiên tiến và thái độ phù hợp để sản xuất và phục vụ khách hàng có hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời phát triển tiềm năng của mỗi nhân viên và mang lại hiệu quả tối đa cho Công ty, hỗ trợ công tác đào tạo và phát triển ở tất cả vị trí và coi đây là sự đầu tư cần thiết bằng cách phân bổ ngân sách hợp lý.

b. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Công ty thành lập theo Luật doanh nghiệp và mọi chế độ chính sách của người lao động trong VNN được áp dụng theo quy định hiện hành của Bộ luật lao động và theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông như: Trích nộp đầy đủ và đúng hạn Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, nâng lương đúng hạn...

Công ty luôn quan tâm tạo điều kiện bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên.

VNN có chính sách khen thưởng xứng đáng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật giúp nâng cao năng suất lao động và doanh thu, đồng thời áp dụng những biện pháp, quy định xử phạt nghiêm minh đối với cán bộ nhân viên vi phạm nội quy, kỷ luật lao động.

Lãnh đạo Công ty phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn có chính sách hỗ trợ kinh phí cho các đối tượng CBNV: Có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn, gặp thiên tai, tai nạn, rui ro...

c. Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: 8 giờ/ngày, 5 ngày/tuần, nghỉ trưa 1,5 giờ. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì CBNV có trách nhiệm làm thêm giờ và VNN có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Ngày phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: CBNV được nghỉ lễ và Tết theo quy định của Luật Lao động. Đối với CBNV đã làm việc tại VNN từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày/năm. Những người còn lại sẽ được nghỉ phép tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. CBNV được nghỉ ốm 3 ngày (*không liên tục*) trong năm và được hưởng nguyên lương. Trong thời gian nghỉ thai sản, ngoài thời gian nghỉ 06 tháng với chế độ bảo hiểm theo đúng quy định còn được hưởng thêm 06 tháng lương cơ bản do Bảo hiểm xã hội chi trả.

Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ các công cụ bảo hộ lao động, thiết bị làm việc, đồng thời luôn tuân thủ nguyên tắc an toàn lao động để đảm bảo năng suất lao động cao và an toàn cho CBNV.

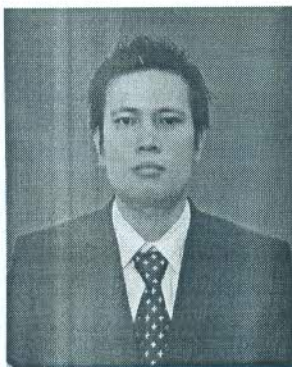
3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

Thời điểm 31/12/2017, số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là 05 thành viên, số lượng thành viên Ban kiểm soát là 03 thành viên.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Chức vụ	Tên	Năm sinh	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	Ông Trần Khắc Hùng	1972	
2	Ủy viên HĐQT	Ông Vương Bá Lân	1974	
3	Ủy viên HĐQT	Bà Trần Thị Hương	1976	
4	Ủy viên HĐQT	Ông Lê Phương Nam	1982	
5	Ủy viên HĐQT	Ông Nguyễn Thế Sơn	1982	

Chủ tịch HĐQT - Ông Trần Khắc Hùng



- Họ và tên: Trần Khắc Hùng
- Số CMND: 011875716
- Cấp ngày : 12/10/2007 tại Hà Nội
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/11/1972
- Nơi sinh: Nghệ An

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Đàn - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: Phòng 206 toà nhà A5, khu đô thị Đại Kim, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai – TP Hà Nội.
- Số điện thoại: 0903282282
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Quản trị kinh doanh

- Quá trình Công tác:
 - Từ 1996 đến 1999: Học chuyên môn QL SX và làm việc tại Nhật Bản
 - Từ 1999 đến 2000: Phó Giám đốc Công ty TNHH Việt Phương
 - Từ 2000 đến 2003: Tổng Giám đốc - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần thương mại Hùng Phát kiêm Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực - Viện nghiên cứu và Phát triển Nông thôn.
 - Từ T6/2003 đến T3/2007: Giám đốc Công ty Cổ phần SARA Việt Nam kiêm Chủ tịch HĐQT các Công ty thuộc tập đoàn SARA.
 - Từ T3/2007 đến nay: Chủ tịch HĐQT tập đoàn Sara
 - Từ 30/9/2009 đến nay: Ủy viên Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
 - Từ T12/2010 –2016: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại VNN – kiêm Quyền Tổng giám đốc từ ngày 17/3/2011.
- Chức vụ công tác 2014- nay: Chủ tịch HĐQT – Trường Đại học Đông Đô từ ngày 17/4/2014.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - Chủ tịch tập đoàn SARA
 - Ủy viên Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
 - Chủ tịch HĐQT Trường Đại học dân lập Đông Đô.

Ban Kiểm soát

Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Chức vụ	Tên	Năm sinh	Ghi chú
1	Trưởng ban	Bà Trần Thị Yến	1986	
3	Thành viên	Bà Nguyễn Thị Huệ	1986	
4	Thành viên	Bà Nguyễn Thị Trang	1987	

Trưởng Ban kiểm soát - Bà Trần Thị Yến

- Họ và tên : Trần Thị Yến
- Số chứng minh thư : 186448664 cấp ngày 4/8/2007, nơi cấp : Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Xóm 10, Nghĩa Trung, nghĩa Đàn, Nghệ An
 - Trình độ văn hoá: 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Th.s Quản lý kinh tế.
- Từ 2007-2010 : Phụ trách kế toán Công ty cổ phần Sara Hà Nội
- Từ 2010- 2015: - Kế toán công ty cổ phần Sara Hà Nội
- Kiểm soát viên công ty cổ phần đầu tư và thương mại VNN
- Từ 2016- nay : - Kế toán Công ty cổ phần Sara Hà Nội
- Trưởng ban Kiểm soát Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại VNN.
- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng ban kiểm soát

Tổng Giám đốc

STT	Chức vụ	Tên	Năm sinh
1	Tổng Giám đốc	Ông Trần Khắc Hùng	1972

TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Trần Khắc Hùng - Tổng giám đốc

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần; Danh sách và tỷ lệ nắm giữ của cổ đông sáng lập; Cơ cấu cổ đông của VNN

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phiếu thời điểm 31/12/2017

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị (Đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Số CMND/ ĐKKD
1	Trần Thị Hương	Phòng 206 A5, phường Định Công – Hoàng Mai – Hà Nội	1.380.400	13.804.000.000	24.1	013039233
2	Trần Khắc Hùng	P908 24T1 Trung Hòa- Nhân Chính- Cầu Giấy- HN	1.105.000	11.050.000.000	19.3	011875716
4	Tổng Công ty	Số 38-40 Lê Thái	350.000	3.500.000.000	6.1	020406831

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị (Đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Số CMND/ ĐKKD
	Thương mại Hà Nội	Tổ - Hoàn Kiếm - Hà Nội				
5	Trần Hữu Trọng	Nam Phúc, Nam Đàn, Nghệ An	1.132.749	11.327.490.000	19.8	182385666
6	Trần Thị Niềm	Nghĩa Trung, Nghĩa Đàn, Nghệ An	1.030.000	10.300.000.000	18	187052793
	Tổng cộng		4.998.149	49.981.490.000	87.3	

Danh sách và tỷ lệ nắm giữ của cổ đông sáng lập của VNN theo GCNĐKKD thay đổi lần thứ 10

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Đại diện	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty cổ phần truyền thông VMG	Tòa nhà Viễn Đông, số 06 Hoàn Cầu - phường Ô Chợ Dừa - Đống Đa - Hà Nội	Nguyễn Mạnh Hà	65.000	1,14
2	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Sara	Số 1, ngách 15, ngõ 167 Tây Sơn - phường Quang Trung - Đống Đa - Hà Nội	Trần Khắc Hùng	350.000	6,11
3	Trần Khắc Hùng	Phòng 206 tòa nhà A5, khu đô thị Đại Kim - phường Định Công - Hoàng Mai - Hà Nội		3.626.698	63,33

Cơ cấu cổ đông thời điểm 31/12/2017

TT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số Cổ phần (Cổ phần)	Giá trị (Đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
I	Cổ đông trong nước	94	5.726.698	57.266.980.000	100

TT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số Cổ phần (Cổ phần)	Giá trị Đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Cổ đông tổ chức	3	415.100	4.151.000.000	7.25
2	Cổ đông cá nhân	91	5.311.598	53.115.980.000	92.75
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
1	Cổ đông tổ chức	-	-	-	-
2	Cổ đông cá nhân	-	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
	Tổng cộng	100	5.726.698	57.266.980.000	100

2.Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc tổ chức phát hành

Thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành, Phó Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo. Tuy nhiên đến thời điểm 31/12/2016 toàn bộ cổ phiếu nội bộ đã được chuyển nhượng tự do trên thị trường.

3.Quản trị công ty

Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2017, với nền kinh tế suy thoái, gây nhiều khó khăn cho hoạt động của công ty, HĐQT đã tập trung chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ kịp thời Ban điều hành thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị phù hợp với quy chế, quy định hiện hành của công ty và pháp luật.

Ban kiểm soát

Trong năm 2017, với nhiệm vụ được quy định tại điều lệ công ty, Ban kiểm soát công ty Cổ phần đầu tư và thương mại VNN tham gia giám sát và đề xuất các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty cụ thể như sau:

- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty
- Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018
- Tư vấn lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.
- Giám sát việc thực hiện đúng các quy chế, quy định của công ty.

Thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2017

Theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2017, thù lao HĐQT và BKS với mức 1% lợi nhuận sau thuế. Nhưng kết quả kinh doanh không có lợi nhuận nên thù lao HĐQT và BKS không chi.

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VIETNAMNET

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN KHẮC HÙNG